

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất năm 2025
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 27**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 245/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm 25 công trình, dự án, với tổng diện tích đất cần thu hồi là 78,54 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hồ Thị Cẩm Đào

Phụ lục**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG***(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất cần thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
I	HUYỆN TRẦN ĐỀ	2,16		2,16	0,77	1,39		
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng Nhà sinh hoạt cộng đồng và Trung tâm văn hóa thể thao xã Viên An	0,41		0,41		0,41	Xã Viên An	Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề (về chủ trương đầu tư)
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng Trường Tiểu học Viên Bình B	0,55		0,55	0,55		Xã Viên Bình	Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề (về chủ trương đầu tư)
3	Tuyến đường Lãng Ông, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	1,14		1,14	0,22	0,92	Thị trấn Trần Đề	Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 31/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
4	Nâng cấp, cải tạo tuyến Đường 934 (đoạn từ Quốc lộ 91B đến Đường 19/5), huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	0,06		0,06		0,06	Thị trấn Trần Đề	Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 28/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
II	HUYỆN CÙ LAO DUNG	1,30		1,30		1,30		
1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng (hạng mục: Kè gia cố luồng Định An)	1,30		1,30		1,30	Xã An Thạnh Đông	Quyết định số 878/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ (về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất cần thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
III	HUYỆN MỸ TÚ	0,10		0,10		0,10		
1	Đầu tư xây dựng nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 940 (Đoạn từ Quốc lộ 1 đến cầu Hòa Phương; Đoạn từ Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp đến Quốc lộ 1), tỉnh Sóc Trăng (Hạng mục: Nút giao đường tỉnh 938 và Đường tỉnh 940)	0,10		0,10		0,10	Xã Mỹ Thuận	- Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư) và Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về điều chỉnh chủ trương đầu tư)
IV	HUYỆN CHÂU THÀNH	0,17	0,09	0,08		0,08		
1	Trụ sở Công an xã An Ninh	0,17	0,09	0,08		0,08	Xã An Ninh	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND-m ngày 31/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
V	HUYỆN KẾ SÁCH	2,78	1,17	1,61	0,20	1,41		
1	Nâng cấp, mở rộng mặt đường, Đường huyện 4 (đoạn Thới An Hội - Nam Sông Hậu), huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng	2,60	1,10	1,50	0,20	1,30	Xã Thới An Hội Xã An Lạc Tây	Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
2	Đầu tư điểm tập kết rác của xã Ba Trinh	0,07		0,07		0,07	Xã Ba Trinh	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (bổ sung kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia 2021 -2025); Quyết định số 09/QĐ-UB(XDCB).24 ngày 31/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách (về phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất cần thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
3	Trụ sở Công an xã Xuân Hòa	0,11	0,07	0,04		0,04	Xã Xuân Hòa	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND-m ngày 31/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
VI	HUYỆN THẠNH TRỊ	1,05	0,26	0,79	0,30	0,49		
1	Đường huyện 65 nối tiếp, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng	0,78	0,14	0,64	0,15	0,49	Xã Thanh Trị	Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 28/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
2	Trụ sở Công an xã Lâm Kiết	0,14	0,12	0,02	0,02		Xã Lâm Kiết	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND-m ngày 31/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
3	Trụ sở Công an xã Lâm Tân	0,13		0,13	0,13		Xã Lâm Tân	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND-m ngày 31/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
VII	HUYỆN LONG PHÚ	1,82		1,82	1,45	0,37		
1	Trụ sở Công an xã Châu Khánh	0,17		0,17	0,17		Xã Châu Khánh	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND-m ngày 31/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
2	Trụ sở Công an xã Tân Hưng	0,15		0,15	0,11	0,04	Xã Tân Hưng	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND-m ngày 31/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
3	Trường Trung học phổ thông Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	1,50		1,50	1,17	0,33	Xã Song Phụng	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
VIII	THỊ XÃ VĨNH CHÂU	12,92	5,32	7,60		7,60		

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất cần thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
1	Nâng cấp, cải tạo Đường huyện 47C (Đường Prey Chóp), thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	7,02	5,02	2,00		2,00	Xã Lai Hòa	Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 31/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
2	Cải tạo, nâng cấp Đường huyện 45, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	2,90	0,30	2,60		2,60	Phường 1 Phường Khánh Hòa	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 28/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
3	Xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	3,00		3,00		3,00	Xã Vĩnh Tân	Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 28/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
IX	THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG	47,00	0,23	46,77	41,00	5,77		
1	Xây dựng đường D1 (đoạn từ đường Phan Văn Chiêu đến Km0 +750m), Phường 1, thành phố Sóc Trăng	0,38	0,23	0,15		0,15	Phường 1	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng (về chủ trương đầu tư dự án)
2	Khu đô thị mới Phường 4 - Khu 01, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	46,62		46,62	41,00	5,62	Phường 4	Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 11/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án) và Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (về chấp thuận nhà đầu tư)
X	HUYỆN MỸ XUYÊN	8,20		8,20	2,70	5,50		

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất cần thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
1	Trạm cấp nước tập trung xã Ngọc Đông	0,20		0,20	0,20		Xã Ngọc Đông	Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (về phê duyệt Đề án cấp nước sạch nông thôn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045)
2	Tiểu dự án 2.3: Hoàn thiện cụm công trình kiểm soát nguồn nước tăng cường năng lực chống chịu khí hậu và phục vụ chuyển đổi sản xuất nông nghiệp khu vực Tây Nam sông Hậu - Cống Âu Mỹ Xuyên	8,00		8,00	2,50	5,50	Xã Tham Đôn	Quyết định số 233/QĐ-TTg ngày 18/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ Dự án Chống chịu khí hậu và chuyển đổi tổng hợp vùng đồng bằng sông Cửu Long (MERIT-WB11)
XI	DỰ ÁN LIÊN HUYỆN	8,11		8,11	2,66	5,45		
1	Quy đất năng lượng phục vụ việc di dời đường dây 110kV và 220kV giao chéo với Dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1	0,53		0,53	0,53		Huyện Mỹ Tú Huyện Mỹ Xuyên Huyện Trần Đề Thành phố Sóc Trăng	Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội (về chủ trương đầu tư) và Thông báo số 157/TB-VPUBND ngày 03/10/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
2	Đầu tư xây dựng thay thế một số cầu yếu trên các tuyến đường tỉnh, tỉnh Sóc Trăng	7,58		7,58	2,13	5,45	Huyện Kế Sách Huyện Trần Đề Huyện Mỹ Xuyên Thị xã Vĩnh Châu	Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 28/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về chủ trương đầu tư)
Tổng số: 25 công trình, dự án		85,61	7,07	78,54	49,08	29,46		